TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 229/2023/HS-PT
Ngày: 28/7/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên.

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Huấn.

2. Ông Ngô Ngọc Thắng.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Minh Phước – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 227/2023/HSPT ngày 27/6/2023 đối với bị cáo Phan Ngọc Đình C do có kháng cáo của bị cáo Phan Ngọc Đình C và bị hại Vũ Xuân S đối với bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Phan Ngọc Đình C, tên gọi khác: B; sinh năm 1983 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 5 T, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: buôn bán; con ông Phan Văn P (đã chết) và bà Trương Thị Cúc M; có vợ Nguyễn Thị V (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2002; sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Kiều T, có 01 con sinh năm 2006; sống chung như vợ chồng với Lê Thị Kim C1, có 02 con sinh năm 2011 và năm 2019; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại có kháng cáo: ông Vũ Xuân S, sinh năm 1986; trú tại: C B, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 40 ngày 05/9/2022, Phan Ngọc Đình C đang bán rau, củ, quả bằng xe đẩy trước nhà số E T, Phường C, Quận D thì thấy Vũ Xuân S điều khiển xe gắn máy kiểu biển số 68S6-6584 chạy ngang qua nẹt bô xe nên xảy ra cự cãi với C. Do có mâu thuẫn từ trước nên C đã dùng tay phải lấy cây rựa dài 70cm đang để trong xe đẩy bán rau, củ của C, rồi cầm cây rựa trên 02 tay chém 01 nhát thẳng từ trên xuống người của S, S đưa tay phải lên đỡ thì bị chém trúng vào cẳng tay phải gây chảy máu. S bỏ xe máy và lấy 01 ống kim loại khoảng 40 cm ở trên baga xe của S cầm trên tay phải, chạy bộ sang phía đường đối diện thì C cầm cây rựa chạy bộ đuổi theo. Khi đến giữa đường, Sơn quăng bỏ lại ống kim loại, tiếp tục chạy bộ đến trước nhà số B T, Phường C, Quận D thì bị trượt chân té ngã, nằm sấp xuống đất. C chạy bộ đuổi theo đến cũng bị trượt chân té ngã và nằm sấp cạnh phía trước của S nên C vứt bỏ cây rựa, đứng dậy chạy lại phía sau lưng S, C dùng tay trái kẹp cổ S lại. Lúc này, người dân xung quanh can ngăn nên C bỏ đi, riêng S được người dân đưa đến Bệnh viện Q cấp cứu điều trị vết thương. Đến 09 giờ 30 cùng ngày, S đến Công an P1, Quận D trình báo vụ việc trên.

Tại bản Kết luận giám định thương tích số 905/TgT.22 ngày 07/11/2022 của Trung tâm Pháp Y Sở y tế Thành phố H kết luận ông Vũ Xuân S bị thương tích:

- Vết thương vùng mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải gây đứt da, xưng mô mềm và mẻ xương trụ tại vị trí vết thương đã được điều trị, hiện còn một vết chỉ khâu kích thước 2,2cm x 0,1cm có đuôi tận nông, hình ảnh cal xương tốt trên phim Xquang, tình trạng ổn định. Có tỉ lệ 02%. Vết thương trên do vật sắc, vật nhọn tác động gây ra, cây rựa như ảnh Cơ quan cung cấp gây ra được vết thương như trên.

- Ngoài vết thương trên, hồ sơ bệnh án còn ghi nhận:

+ "Đau vai phải" ngoài ra không ghi nhận thương tích gì tại vùng vai, không chụp phim X và phim cộng hưởng từ khớp vai. Tại thời điểm giám định không thấy dấu vết thương tích bên ngoài, phim X và phim cộng hưởng từ khớp vai ghi nhận tình trạng phù nề mô mềm kèm lõm nhẹ chỏm xương cánh tay. Trung tâm P không đủ cơ sở xác định có chấn thương vai hay không, tình trạng trên phim lúc giám định có liên quan đến vụ việc ngày 05/9/2022 hay không.

+ "Gãy kín đầu trên xương quay phải" nhưng sau khi hội chẩn, Bệnh viện Q đã đọc lại phim Xquang ngày 05/9/2022 và ghi nhận kết quả "mảnh rời" (không rõ cũ, mới) vùng đầu trên xương quay phải và không thấy sưng nề mô mềm vùng khuỷu. Hiện tại thời điểm giám định, X và phim chụp cắt lớp vi tính ghi nhận gãy cũ xương trụ tạo mảnh rời, hình ảnh mảnh rời hiện tại có hình dáng, vị trí và kích thước tương tự như trên phim Xquang ngày 05/9/2022 tại Bệnh viện Q, có tỉ lệ 08%. Trung tâm P không đủ cơ sở xác định có chấn thương vùng khuỷu hay không, mảnh rời trên là gãy cũ hay mới có liên quan đến vụ việc ngày 05/9/2022 hay không.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 02%.

Tại Kết luận giám định bổ sung số 905.B/TgT.22-23 ngày 06/02/2023 của Trung tâm Pháp Y Sở y tế Thành phố H kết luận ông Vũ Xuân S bị thương tích: Gãy cũ xương trụ tạo mảnh rời có tỷ lệ 08%. Tình trạng gãy trên không đủ cơ sở xác định có liên quan đến vụ việc ngày 05/9/2022 hay không nên không tính vào tỷ lệ thương tật cuối cùng. Không đủ cơ sở xác định hung khí gây ra tình trạng gãy trên. Tỷ lệ thương tật cuối cùng chỉ ghi nhận vết thương vùng mặt sau ⅓ trên cẳng tay phải có tỷ lệ 02%.

Vật chứng vụ án và đồ vật được thu giữ: 01 cây rựa dài 70cm, có phần tay cầm bằng gỗ dài 40cm, phần lưỡi dao bằng kim loại bị rỉ sét dài 30cm; 01 ống kim loại dài 40cm, dạng vuông; 01 quần đùi Jean, màu xanh; 01 áo thun màu đỏ, phía sau có dòng chữ "NIKE COMBAT"; 01 nón bảo hiểm, màu đen.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 31/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 đã truy tố bị cáo Phan Ngọc Đình C về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Phan Ngọc Đình C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Phan Ngọc Đình C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật Dân sự; khoản 1 Điều 3 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP;

Buộc bị cáo Phan Ngọc Đình C có trách nhiệm bồi thường cho ông Vũ Xuân S số tiền là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường thường thiệt hại về tinh thần của bị hại với số tiền là 27.062.200 đồng do không có cơ sở chứng minh thiệt hại.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ thi hành án, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 18/5/2023, bị cáo Phan Ngọc Đình C có đơn kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 4 với nội dung xin được hưởng án treo để có điều kiện tự cải tạo, lao động, chăm sóc mẹ già và con nhỏ.

Ngày 22/5/2023, ông Vũ Xuân S có đơn kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 4 đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại vì hành vi của bị cáo Phan Ngọc Đình C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người", cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" là không đúng tội danh; bị cáo không xin lỗi, không bồi thường, không ăn

năn hối cải; cấp sơ thẩm vi phạm tố tụng và chỉ buộc bị cáo bồi thường cho ông số tiền 10.000.000 đồng là không thoả đáng.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Ngọc Đình C đã thừa nhận toàn bộ nội dung sự việc, diễn biến các hành vi như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên. Bị cáo mong muốn được Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện sửa chữa lỗi lầm, đi làm phụ giúp gia đình.

Bị hại Vũ Xuân S giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo Phan Ngọc Đình C dùng hai tay cầm cây rựa dài khoảng 70cm, bất ngờ chém thẳng từ trên xuống đầu của ông, việc không chém trúng là do ông đưa tay phải lên đỡ. Sau khi chém nhát đầu tiên trúng cánh tay phải, ông đã bỏ chạy nhưng bị cáo vẫn cầm rựa đuổi theo chém tiếp là hành vi cố ý tước đoạt tính mạng của ông đến cùng. Hậu quả ông bị thương tích với tỷ lệ 02%, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe và khả năng lao động. Việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Ngọc Đình C về tội "Cố ý gây thương tích" là chưa đúng tội nên đề nghị Toà án cấp phúc thẩm huỷ bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử bị cáo về tội "Giết người".

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cho rằng:

Tại bản án sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo Phan Ngọc Đình C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo và bị hại kháng cáo trong thời gian hợp lệ.

Đối với kháng cáo của ông Vũ Xuân S cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Ngọc Đình C về tội "Cố ý gây thương tích" là chưa đúng tội, đề nghị xét xử bị cáo về tội "Giết người": Kết quả điều tra và lời khai của bị cáo, bị hại đã xác định được bị cáo C trực tiếp cầm cây rựa dài khoảng 70cm chém một cái trúng tay phải của bị hại S, sau khi bị hại bỏ chạy, bị cáo tuy có đuổi theo nhưng khi bị hại té ngã, bị cáo đã vứt cây rựa và chỉ dùng tay kẹp cổ bị hại, không gây thương tích nào thêm. Điều này cho thấy bị cáo không có ý thức tước đoạt tính mạng của bị hại. Do đó, kháng cáo của bị hại đề nghị xét xử bị cáo về tội giết người là không có cơ sở. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về phần hình phạt thì Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét, đánh giá nhân thân cũng như tính chất mức độ, nguyên nhân và động cơ phạm tội của bị cáo và xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù là tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra, tại phiên tòa bị cáo cũng không nêu thêm được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Về trách nhiệm dân sự, với thương tích bị cáo gây ra cho bị hại là 02%, cấp sơ thẩm đã tuyên bị cáo phải bồi thường cho bị hại 10.000.000 đồng là thoả đáng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên không chấp nhận kháng cáo của bị hại Vũ Xuân S, không chấp

nhận kháng cáo của bị cáo Phan Ngọc Đình C, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 4.

Bị cáo Phan Ngọc Đình C đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, mức án Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên là quá nặng nên xin được giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện nuôi con.

Bị hại Vũ Xuân S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo đã có hành vi dùng rựa chém từ trên xuống hướng vào đầu, bị hại dùng tay đỡ nên trúng tay. Sau đó, bị cáo vẫn tiếp tục cầm dao đuổi theo bị hại, cố ý muốn tước đoạt tính mạng của bị hại nên đề nghị xét xử bị cáo về tội giết người.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo Phan Ngọc Đình C thể hiện thái độ ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân Quận D, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân Quận 4, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Phan Ngọc Đình C đã thừa nhận: vào khoảng 05 giờ 40 phút ngày 05/09/2022, tại trước nhà số E T, Phường C, Quận D, C thấy Vũ Xuân S điều khiển xe gắn máy biển số 68S6-6584 chạy ngang qua nẹt bô xe. Do có mâu thuẫn từ trước nên C đã lấy cây rựa dài 70cm đang để trong xe đẩy bán rau, củ, quả của mình, cầm cây rựa bằng hai tay chém 01 nhát từ trên xuống hướng vào người của S, S đưa tay phải lên đỡ thì bị chém trúng cẳng tay phải gây thương tích với tỷ lệ thương tật 02%. (Theo Kết luận giám định thương tích số 905/TgT.22 ngày 07/11/2022 của Trung tâm Pháp Y Sở y tế Thành phố H).

Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét kháng cáo của bị hại Vũ Xuân S đề nghị xem xét lại tội danh đối với bị cáo Phan Ngọc Đình C là tội "Giết người", Hội đồng xét xử xét thấy: trước khi thực hiện hành vi, bị cáo và bị hại đã xảy ra cự cãi và đã có mâu thuẫn từ trước. Bị cáo C cầm cây rựa dài khoảng 70cm chém một cái và chỉ trúng tay phải của bị hại S, sau khi bị hại bỏ chạy, bị cáo có đuổi theo nhưng khi cả hai bị ngã, bị cáo C đứng dậy trước nhưng đã vứt bỏ cây rựa và chỉ dùng tay trái kẹp cổ bị hại, không gây thương tích nào thêm. Điều này cho thấy bị cáo không có ý

thức tước đoạt tính mạng của bị hại. Các thương tích của bị hại ở cẳng tay phải gây dứt da, xưng mô mềm, mẻ xương trụ chưa đủ căn cứ để xác định là vùng trọng yếu gây hiểm đến tính mạng. Với các căn cứ trên thì chưa có cơ sở để xác định bị cáo Phan Ngọc Đình C đã phạm vào tội "Giết người".

Lời khai nhận tội của bị cáo C phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Nội dung kháng cáo của bị hại Vũ Xuân S đề nghị huỷ bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử bị cáo Phan Ngọc Đình C về tội "Giết người" là không có căn cứ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[4] Đối với kháng cáo của bị hại S cho rằng cấp sơ thẩm tuyên buộc bị cáo C phải bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng là không thoả đáng. Căn cứ vào các hoá đơn chứng từ do bị hại cung cấp thể hiện chi phí điều trị, thuốc men hết 2.937.800 đồng. Tại phiên toà sơ thẩm, bị cáo C đồng ý bồi thường cho ông S tiền chi phí chữa trị vết thương và tự nguyện bồi thường thêm 7.062.200 đồng tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng 10.000.000 đồng. Các khoản bồi thường này là phù hợp, Toà án cấp sơ thẩm đã tuyên buộc bị cáo phải bồi thường số tiền trên là đúng quy định của pháp luật.

[5] Đối với kháng cáo của bị hại đề nghị xem xét lại mức hình phạt đối với bị cáo và kháng cáo của bị cáo Phan Ngọc Đình C xin được hưởng án treo:

Xét bị cáo C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại các phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là đúng quy định. Tại phiên toà, bị cáo trình bày bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang phải nuôi mẹ già và 04 con còn nhỏ; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị hại cũng có một phần lỗi, trước khi xảy ra vụ án bị hại đã dùng cây đánh vào đầu bị cáo gây mâu thuẫn nên áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành phi phạm tội do bị cáo gây ra thì mức án 01 năm 03 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" đối với bị cáo Phan Ngọc Đình C mà tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt là phù hợp nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt thêm cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có tính chất côn đồ nên không đủ điều kiện để được hưởng án treo.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Vũ Xuân S; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Ngọc Đình C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[6] Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông S và bị cáo C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các vấn đề khác không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Vũ Xuân S và bị cáo Phan Ngọc Đình C, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 35/2023/HS-ST ngày 18/5/2023 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phan Ngọc Đình C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 586 và Điều 589 Bộ luật dân sự 2015 buộc bị cáo Phan Ngọc Đình C phải bồi thường cho ông Vũ Xuân S số tiền là 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc: bị cáo Phan Ngọc Đình C, ông Vũ Xuân S mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- VKSND Quận 4; (1)
- CC THA Quận 4; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND Quận 4; (2)
- Công an Quận 4; (1)
- Phòng PV06-CA TP.HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Đương sự; (2)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (20) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên